TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TAM ĐIỆP** **TỈNH NINH BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 37/2023/QĐST-HNGĐ	*Tam Điệp, ngày 09 tháng 6 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 43/2023/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 5 năm 2023 giữa:

- Người khởi kiện: chị Đàm Thị Hồng N, sinh năm 1992.

Địa chỉ: số nhà A, tổ B, phường TS, thành phố TĐ, tỉnh Ninh Bình.

- Người bị khởi kiện: anh Trần Văn K, sinh năm 1988.

Địa chỉ: số nhà A, tổ B, phường TS, thành phố TĐ, tỉnh Ninh Bình.

Căn cứ Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 58 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điều 357 của Bộ luật Dân sự;

Căn cứ vào khoản 5, khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 6 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 6 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: chị Đàm Thị Hồng N và anh Trần Văn K.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1.Về con chung, con riêng: chị Đàm Thị Hồng N và anh Trần Văn K có 03 con chung là cháu Trần Bảo N, sinh ngày 13/4/2014; cháu Trần Phong S, sinh ngày 25/7/2012; cháu Trần Phong Ph, sinh ngày 23/7/2020. Sau khi ly hôn, anh Trần Văn K trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Trần Bảo N, cháu Trần Phong S; cháu Trần Phong Ph.

Về cấp dưỡng nuôi con: chị Đàm Thị Hồng N có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu Trần Bảo N, cháu Trần Phong S; cháu Trần Phong Ph mỗi tháng là 1.000.000 đồng, thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 5 năm 2023 cho đến khi cháu Trần Bảo N, cháu Trần Phong S; cháu Trần Phong Ph đủ 18 tuổi và có khả năng lao động.

Quyền và nghĩa vụ của cha, mẹ và con sau khi ly hôn được thực hiện theo quy định tại Điều 58 của Luật Hôn nhân và gia đình.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

- Về con riêng: chị Đàm Thị Hồng N và anh Trần Văn K không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.2.Về chia tài sản chung, tài sản riêng, nợ chung, nợ riêng: chị Đàm Thị Hồng N và anh Trần Văn K không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí: chị Đàm Thị Hồng N phải chịu 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí thuận tình ly hôn và 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng định kỳ. Tổng cộng, chị Đàm Thị Hồng N phải chịu 300.000 đồng án phí được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị Đàm Thị Hồng N đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số AA/2021/0002747 ngày 12 tháng 5 năm 2023 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình. Chị Đàm Thị Hồng N đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND TP. Tam Điệp;
- TAND tỉnh Ninh Bình;
- Chi cục THADS TP. Tam Điệp;
- UBND phường TS, thành phố TĐ, tỉnh Ninh Bình;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VP.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Phạm Thị Bích Hồng